

Bản án số: 471 /2024/DS-PT

Ngày 29 - 11 - 2024

V/v tranh chấp đòi lại tài sản

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Minh Trung

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thành Lập

Ông Ninh Quang Thế

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Như Nguyễn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Trung Biển - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 430/2024/TLPT-DS ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp kiện đòi lại tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 310/2024/DS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 342/2024/QĐ-PT ngày 08 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Phạm Như Ý, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Số A đường N, Khóm B, Phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:** Ông Phạm Văn T, sinh năm 1980; Địa chỉ cư trú: Số A, đường Đ, khóm B, phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

**- Bị đơn:** Ông Võ Kỳ T1, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Số D, đường N, khóm E, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ngân hàng Thương mại cổ phần B (Nay là Ngân hàng Thương mại cổ phần L)

Địa chỉ: Số B, đường T, quận H, thành phố Hà Nội. Do ông La Thiên T2, chức vụ: giám đốc làm đại diện; Địa chỉ: Số G, đường A, phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Bà Phạm Như Ý là nguyên đơn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phạm Văn T trình bày:*

Bà Phạm Như Ý và ông Võ Kỳ T1 sống chung, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau vào ngày 21/02/2014. Bà Ý và ông T1 đã ly hôn tại Quyết định số 83/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau vào ngày 19/3/2018. Sau khi ly hôn, ông T1 lấy lý do khó kiếm việc làm nên không thể phụ cấp nuôi con nên năn nỉ bà Ý mua lại chiếc xe ô tô màu trắng GRAND I10 - 69A-049.41 (nhãn hiệu HYUNDAI của bạn ông T1 và cho ông T1 mượn sử dụng để chạy dịch vụ kiếm tiền sinh sống cấp dưỡng nuôi con chung, nên bà Ý mua lại chiếc xe trên cho ông T1 mượn sử dụng để phát triển kinh tế và phụ cấp để nuôi con.

Ngày 20/12/2021 tại Văn phòng C, bà Ý ký hợp đồng mua bán xe với ông T1, vì ông T1 được chủ cũ của xe là ông Đặng Thanh H và bà Phú Kiều T3 ủy quyền ký hợp đồng mua bán xe. Bà Ý đã thực hiện các thủ tục pháp lý để đứng tên giấy tờ xe của chiếc xe ô tô trên. Do tình hình kinh tế gặp nhiều khó khăn, bà yêu cầu ông T1 trả lại chiếc xe ô tô trên để chuyển nhượng cho người khác lấy tiền xoay chuyển kinh tế và nuôi con nhưng ông T1 không đồng ý.

Bên cạnh đó, sau khi ly hôn, bà và ông T1 có sống chung lại thì ông T1 và bà Ý có vay số tiền 300.000.000đ của Ngân hàng TMCP B (gọi tắt là ngân hàng) để phục vụ chung cho cuộc sống thông qua Hợp đồng tín dụng số HDTD930202000201 ký ngày 10/3/2020. Nay, bà Ý yêu cầu ông T1 phải có nghĩa vụ cùng trả số nợ cho ngân hàng để bà Ý được nhận lại tài sản đã thế chấp tại Ngân hàng đảm bảo cho khoản vay trên bằng tài sản cá nhân của bà Ý là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 238958 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh C cấp ngày 20/10/2017, diện tích 93,8m<sup>2</sup> (đất ở tại đô thị), tọa lạc tại thửa đất số 13, tờ bản đồ số 79 có địa chỉ khóm E, phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Cụ thể, bà đồng ý trả cho ngân hàng 150.000.000 đồng, ông T1 phải có nghĩa vụ trả 150.000.000 đồng cho Ngân hàng.

Nay bà Ý yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Võ Kỳ T1 trả lại tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà là chiếc xe ô tô (5 chỗ) màu trắng GRAND I10 - 69A-049.41 (nhãn hiệu HYUNDAI - Số máy G4LAHM725212, số khung RLUG7S1DAJN013893) có giá trị khoảng 100.000.000 đồng mà ông T1 đang chiếm giữ sử dụng; Buộc ông Võ Kỳ T1 phải có nghĩa vụ liên đới trả số tiền đã vay của ngân hàng TMCP B số tiền 150.000.000 đồng.

*Bị đơn, ông Võ Kỳ T1 trình bày:*

Chiếc xe GRAND I10 - 69A-049.41 nhãn hiệu HYUNDAI là do ông và anh Đặng Thanh H hùn mua xe với nhau, mua trả góp tài của hàng xe Ngọc A với giá 445.000.000đ vào năm 2018 bằng hình thức trả qua ngân hàng Á, người đứng tên giấy đăng ký xe là anh H đứng. Sau đó anh H mới bán xe lại cho ông và anh H làm giấy ủy quyền lại cho ông, nhưng văn phòng công chứng không chịu ký, vì vậy mới ghi tên vợ là bà Ý đứng tên, chứ thực chất tiền mua xe là của ông mua do đó ông không đồng ý trả xe theo yêu cầu của bà Ý. Xe ô tô GRAND I10 biển số 69A-049.41 do bà Phạm Như Ý đứng tên chứng nhận đăng ký và ông đã điều chỉnh biển số 69A-049.41 thành biển số 69A- 13624 nhưng vẫn do bà Phạm Như Ý đứng tên chứng nhận đăng ký xe ô tô. Đối với số tiền nợ ngân hàng B là nợ vay của Ý vay tiền đưa cho cha vợ mua bán nên ông chỉ ký tên vay, còn số tiền vay ông không có vay và cũng không nhận khoản nào nên không đồng ý theo yêu cầu của bà Ý.

*Người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng TMCP L, ông Lê Anh K trình bày:* Bà Ý, ông T1 có vay tiền tại Ngân hàng TMCP L. Quá trình vay, bà Ý trả nợ đúng theo hợp đồng nên Ngân hàng không có yêu cầu gì trong vụ án này, nếu sau này có tranh chấp thì Ngân hàng khởi kiện thành vụ án khác.

*Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 310/2024/DS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quyết định:*

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Như Ý. Buộc ông Võ Kỳ T4 có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phạm Như Ý số tiền 100.000.000 đồng.

Kể từ ngày bà Ý có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông T4 không thi hành khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Ông Võ Kỳ T4 được toàn quyền quản lý, sử dụng chiếc xe ô tô biển số 69A-13624.

Bà Phạm Như Ý có nghĩa vụ làm các thủ tục sang tên xe ô tô biển số 69A-13624 cho ông V Kỳ Tài tại cơ quan công an có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Tách phần yêu cầu chia nợ của bà Ý đối với ông T4 về việc trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP L – chi nhánh C1 thành vụ án khác khi Ngân hàng TMCP L – chi nhánh C1 có yêu cầu.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 20/9/2024, bà Phạm Như Ý có đơn kháng cáo: Yêu cầu sửa bản án sơ thẩm. Bà Ý yêu cầu ông T4 trả xe ô tô, không đồng ý nhận giá trị xe số tiền 100.000.000 đồng. Bà Ý yêu cầu ông T4 thanh toán khoản nợ vay Ngân hàng TMCP L số tiền vốn là 180.000.000 đồng và 87.623.203 đồng tiền lãi.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, ông Phạm Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

*Phản tranh luận tại phiên tòa:*

*Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, ông Phạm Văn T tranh luận:* Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Như Ý. Buộc ông T4 trả lại cho bà Ý xe ô tô đã cho mượn và tiền khấu hao. Không yêu cầu trách nhiệm trả nợ Ngân hàng của ông T4 trong vụ án này.

*Bị đơn, ông Võ Kỳ T1 tranh luận:* Ông đồng ý trả 100.000.000 đồng cho bà Ý nhưng ông sẽ trả từ từ. Vì hiện nay ông không có tiền để trả cho bà Ý. Xe ô tô GRAND I10 - 69A-049.41 do bà Phạm Như Ý đứng tên chứng nhận đăng ký và ông đã điều chỉnh biển số 69A-049.41 thành biển số 69A-13624 nhưng vẫn do bà Phạm Như Ý đứng tên chứng nhận đăng ký xe ô tô.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Như Ý. Sửa bản án sơ thẩm số 310/2024/DS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét kháng cáo của bà Phạm Như Ý, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chiếc xe ô tô màu trắng GRAND I10 biển số 69A-049.41 (nhãn hiệu HYUNDAI), nay có biển số 69A- 13624 có nguồn gốc của ông Đặng Thanh H và bà Phú Kiều T5. Ngày 21 tháng 5 năm 2020, ông Đặng Thanh H và bà Phú Kiều T5 uỷ quyền cho ông Võ Kỳ T1 được lập thành văn bản có công chứng với nội dung: Để cho ông T1 thanh toán tiền lãi, tiền vay tổ chức tín dụng, làm thủ tục tất toán nợ và nhận lại bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe khi thanh toán tiền xong. Khi thanh toán tiền xong được quyền ký hợp đồng mua bán, cho thuê, thế chấp. Ngày 20 tháng 12 năm 2021, ông T1 đã ký hợp đồng mua bán xe cho bà Phạm Như Ý với giá 100.000.000 đồng. Bà Ý được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô vào ngày 21 tháng 12 năm 2021 (Nay, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đứng tên Phạm Như Ý, biển số xe 69A-136.24). Như vậy, chiếc xe trên thuộc quyền sử dụng của bà Ý. Bà Ý thừa nhận cho ông T1 mượn xe và bà Ý có nhu cầu sử dụng xe nên bà Ý có quyền kiện đòi lại tài sản cho mượn.

[2] Theo quy định tại Điều 494: *“Hợp đồng mượn tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho mượn giao tài sản cho bên mượn để sử dụng trong một thời hạn mà không phải trả tiền, bên mượn phải trả lại tài sản đó khi hết thời hạn mượn hoặc mục đích mượn đã đạt được.”* và khoản 1 Điều 499 Bộ luật dân sự quy định về quyền của bên cho mượn tài sản: *“Đòi lại tài sản ngay sau khi bên mượn đạt mục đích nếu không thỏa thuận về thời hạn mượn; nếu bên cho mượn có nhu cầu đột xuất và cấp bách cần sử dụng tài sản cho mượn thì được đòi lại tài sản đó mặc dù bên mượn chưa đạt mục đích, nhưng phải báo trước một thời gian hợp lý”*. Như vậy, theo quy định trên, người mượn vật phải trả vật. Ông T1 mượn xe ô tô của bà Ý; hiện nay, chiếc xe trên, ông T1 đang sử dụng nên cần buộc ông T1 trả chiếc xe ô tô đã mượn cho bà Ý. Án sơ thẩm buộc ông T1 trả tiền và giao cho ông T1 được quyền sở hữu chiếc xe là không phù hợp nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm về phần này. Ngoài ra, ông T1 đang giữ giấy chứng nhận đăng ký xe của bà Ý nên cần buộc ông T1 trả giấy chứng nhận đăng ký xe cho bà Ý.

[3] Đối với yêu cầu xem xét giá trị khấu hao số tiền 26.666.664 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở xem xét. Ngoài ra, quyền của bên mượn tài sản tại khoản 3 Điều 497 Bộ luật dân sự quy định: *“Không phải chịu trách nhiệm về những hao mòn tự nhiên của tài sản mượn”*. Như vậy, ông T1 không có trách nhiệm trả số tiền khấu hao cho bà Ý.

[4] Đối với yêu cầu của bà Ý buộc ông T1 trả tiền Ngân hàng TMCP L1. Hội đồng xét xử xét thấy, Ngân hàng TMCP L không có yêu cầu khởi kiện để buộc ông T1 thanh toán nợ Ngân hàng nên Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Ý và người đại diện theo uỷ quyền của bà Ý không yêu cầu ông T1 trả nợ Ngân hàng trong vụ án này. Đây là sự tự nguyện của đương sự.

[5] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bà Ý. Sửa bản án sơ thẩm số 310/2024/DS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Ý không phải chịu án phí. Bà Ý có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng, được nhận lại.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Như Ý.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 310/2024/DS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Như Ý.

Buộc ông Võ Kỳ T1 trả cho bà Phạm Như Ý xe ô tô biển số 69A -136.24 nhãn hiệu HUYNDAI, số máy G4LAHM725212, số khung RLUG7SIDAJNO 13893 và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 69A-136.24 nhãn hiệu HUYNDAI, số máy G4LAHM725212, số khung RLUG7SIDAJNO 13893 do bà Phạm Như Ý đứng tên chủ xe.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông T1 phải chịu 300.000 đồng. Bà Phạm Như Ý không phải chịu án phí. Ngày 09/4/2024, bà Phạm Như Ý có nộp tạm ứng án phí số tiền 2.800.000 đồng tại biên lai thu số 0008365 được nhận lại.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Phạm Như Ý không phải chịu. Ngày 20/9/2024, bà Ý có tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0009279 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được nhận lại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị*

*cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Minh Trung**